

Số: **70/2021/QĐST-HNGĐ**

*Hà Nội, ngày 23 tháng 3 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM**

Căn cứ khoản 2 Điều 29, điểm h khoản 2 Điều 39, khoản 7 Điều 48, khoản 2 Điều 149, Điều 212, Điều 213, Điều 361, Điều 371, Điều 396, và Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 64/2021/TLST-HNGĐ ngày 08/3/2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

**Chị T.T.H, sinh năm 1972;** Hộ khẩu thường trú: số 09 Hàng Lược, phường Đồng Xuân, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

**Anh T.A.T, sinh năm 1974;** Hộ khẩu thường trú: số 09 Hàng Lược, phường Đồng Xuân, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

[1] Chị T.T.H và anh T.A.T kết hôn tự nguyện, đăng ký kết hôn ngày 24/12/2001 tại Ủy ban nhân dân phường Hàng Mã, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội (Giấy chứng nhận kết hôn số 71, quyển số 15), đây là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống anh chị không hạnh phúc, đến nay tình cảm không còn nên anh chị cùng đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 3 năm

2021 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của Luật, không trái đạo đức xã hội; Việc anh chị tự thỏa thuận về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung, về tài sản chung, về lệ phí là hoàn toàn tự nguyện nên được ghi nhận.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị T.T.H và anh T.A.T thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Xác nhận chị H và anh T có một con chung là T.M.P – sinh ngày 13/11/2001 hiện nay đã trưởng thành.
- Về tài sản chung (gồm động sản và bất động sản): Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.
- Về nợ chung: Anh chị đều trình bày không vay nợ ai và không cho ai vay nợ nên Tòa án không xét.

**2.** Về lệ phí Tòa án: Chị H tự nguyện chịu toàn bộ 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp tạm ứng lệ phí theo biên lai số 0018299 ngày 11/3/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKS ND quận Hoàn Kiếm;
- UBND phường Hàng Mã;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Trương Thị Thu Hiền**